

TÓM TẮT VĂN BẢN PHÁP LUẬT "LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG"

1. Bộ luật lao động năm 2012:

Bộ Luật lao động (BLLĐ) 2012 đã chính thức được Quốc hội thông qua vào ngày 18/6/2012 với những quy định mới, ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của người lao động (NLĐ).

Một trong những điểm nổi bật trong Bộ Luật lao động 2012 là quy định mới về thời gian nghỉ thai sản đối với lao động nữ. Theo đó, thời gian nghỉ trước và sau khi sinh con là 06 tháng thay vì 04 tháng như hiện nay, trường hợp sinh đôi trở lên thì tính từ con thứ 02 trở đi, cứ mỗi con, người mẹ được nghỉ thêm 01 tháng.

Đối với chính sách tiền lương, BLLĐ 2012 định nghĩa mức lương tối thiểu là mức thấp nhất trả cho NLĐ làm công việc giản đơn nhất, trong điều kiện lao động bình thường và phải bảo đảm nhu cầu sống tối thiểu của NLĐ và gia đình; được xác định theo tháng, ngày, giờ và được xác lập theo vùng, ngành. Độ tuổi nghỉ hưu trong BLLĐ 2012 không thay đổi so với quy định cũ, tuy nhiên có quy định riêng biệt đối với từng nhóm lao động.

Thời gian làm việc cũng có những điểm mới, bên cạnh quy định thời gian làm việc không quá 8h một ngày và 48h một tuần, BLLĐ 2012 cũng quy định NLĐ không được làm thêm quá 30h một tháng và 200h một năm, trừ một số trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định. Đồng thời, thời gian nghỉ Tết âm lịch hưởng nguyên lương cũng được tăng từ 4 ngày lên 5 ngày.

Bộ luật này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2013.

2. Nghị định 05/2015/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật lao động năm 2012:

Chính phủ đã ban hành Nghị định 05/2015/NĐ-CP hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Bộ luật lao động 2012, trong đó có một số nội dung quan trọng về tiền lương, trợ cấp thôi việc, mất việc làm.

Theo đó, người sử dụng lao động trả lương chậm từ 15 ngày trở lên thì phải trả thêm một khoản tiền ít nhất bằng số tiền trả chậm nhân với lãi suất trần huy động tiền gửi có kỳ hạn 01 tháng do NHNN công bố tại thời điểm trả lương.

Bên cạnh đó, Nghị định cũng hướng dẫn về thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm khi thời gian làm việc có tháng lẻ như sau:

- Thời gian làm việc từ đủ 01 tháng đến dưới 06 tháng được tính bằng 1/2 năm;
- Thời gian làm việc từ đủ 06 tháng trở lên được tính bằng 01 năm làm việc.

Nghị định 05 có hiệu lực từ ngày 01/3/2015 và thay thế Nghị định 196-CP năm 1994, 41-CP năm 1995, 93/2002/NĐ-CP, 33/2003/NĐ-CP, 11/2008/NĐ-CP.

3. Nghị định 44/2013/NĐ-CP hướng dẫn Bộ luật lao động 2012 về hợp đồng lao động

Chính phủ đã ban hành Nghị định 44/2013/NĐ-CP hướng dẫn Bộ luật Lao động về hợp đồng lao động (HĐLĐ) với những điểm nổi bật sau:

Người lao động ký HĐLĐ với nhiều người sử dụng lao động mà hai bên thuộc đối tượng tham BHXH bắt buộc,

BHTN thì nơi ký HĐLĐ đầu tiên có trách nhiệm tham gia BHXH bắt buộc, BHTN.

Đối với BHYT bắt buộc, nơi ký HĐLĐ có mức tiền lương cao nhất có trách nhiệm tham gia.

Theo quy định cũ, nơi HĐLĐ có mức tiền lương cao nhất hoặc thời gian dài nhất có trách nhiệm tham gia BHXH, BHTN, BHYT.

Người sử dụng lao động của các HĐLĐ còn lại có trách nhiệm chi trả khoản tiền tương đương với mức đóng BHXH,

BHTN, BHYT cùng lúc với kỳ trả lương của người lao động.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/07/2013, thay thế Nghị định 44/2003/NĐ-CP.

4. Nghị định 72/2018/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hưởng lương, phụ cấp và người lao động (sau đây gọi chung là người hưởng lương, phụ cấp) làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động ở trung ương, ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (cấp huyện), ở xã, phường, thị trấn (cấp xã), ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt và lực lượng vũ trang.

2. Đối tượng áp dụng

Người hưởng lương, phụ cấp tại Điều 1 Nghị định 78 bao gồm:

- Cán bộ, công chức từ trung ương đến cấp huyện quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 4 Luật cán bộ, công chức năm 2008;
- Cán bộ, công chức cấp xã quy định tại Khoản 3 Điều 4 Luật cán bộ, công chức năm 2008;

- Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Luật viên chức năm 2010;
- Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, gồm:
 - + Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp;
 - + Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong số lượng người làm việc đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;
- Người làm việc trong chỉ tiêu biên chế trong các hội được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;
- Sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan, binh sĩ và công nhân, viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam;
- Sĩ quan, hạ sĩ quan hưởng lương, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ, công nhân công an và lao động hợp đồng thuộc Công an nhân dân;
- Người làm việc trong tổ chức cơ yếu;
- Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn và tổ dân phố.

3. Mức lương cơ sở

- Mức lương cơ sở dùng làm căn cứ:
 - + Tính mức lương trong các bảng lương, mức phụ cấp và thực hiện các chế độ khác theo quy định của pháp luật đối với các đối tượng quy định tại Điều 2 Nghị định này;
 - + Tính mức hoạt động phí, sinh hoạt phí theo quy định của pháp luật;
 - + Tính các khoản trích và các chế độ được hưởng theo mức lương cơ sở.
- Từ ngày 01 tháng 7 năm 2018, mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng/tháng.
- Chính phủ trình Quốc hội xem xét điều chỉnh mức lương cơ sở phù hợp khả năng ngân sách nhà nước, chỉ số giá tiêu dùng và tốc độ tăng trưởng kinh tế của đất nước.